

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DOI (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	42.850.464	1.146.334	24.000	36.000
2	Pmax (MW)	2207,1	559,3	1,000	1,500
3	Pmin (MW)	1429,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 01/12/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tân Hưng 2 - 172 Tân Hưng, đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô, đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 19 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

4	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 26 đến trụ 84/16, từ trụ 84 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
5	01-12-25	08h00	01-12-25	13h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, kiểm tra và lập biên bản lưu hồ sơ các bình PCCC theo quy định, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ mối nối thiết bị định kỳ MBA T1, MBA T2, TBN401, TBN402, TD41, TD42 trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
6	01-12-25	13h30	01-12-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, kiểm tra và lập biên bản lưu hồ sơ các bình PCCC theo quy định, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ mối nối thiết bị định kỳ MBA T1, TBN401, TD41 trạm 110kV	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
7	01-12-25	19h00	01-12-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	

8	01-12-25	08h00	01-12-25	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	01-12-25	08h00	01-12-25	11h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	01-12-25	18h00	01-12-25	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV. - Đo nhiệt độ mỗi nối, đầu cosse thiết bị và các hàng kẹp mạch dòng từ MK, tủ điều khiển bảo vệ.	Kiểm tra định kỳ đêm và đo nhiệt độ mỗi nối các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	01-12-25	08h00	01-12-25	11h30	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/50T/41/10 Phước Trung 3 tuyến 480BC	Trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/50T/41/10 Phước Trung 3 tuyến 480BC	Nâng công suất trạm 37,5kVA lên 50kVA trụ 53/142/6/50T/41/10 Phước Trung 3 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trụ 53/142/6/50T/41/10 trạm 37,5kVA Phước Trung 3 tuyến 480BC	39	0,1961	0,0009	0,0076	0,0000	0,023	80
2	01-12-25	13h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV tại trụ 53/142/6/5T Phước Lập - Phước Chi tuyến 480BC	Tại trụ 53/142/6/5T Phước Lập - Phước Chi tuyến 480BC	Cấy trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/5T Phước Chi 18 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	78	0,3921	0,0019	0,0152	0,0001	0,023	80
3	01-12-25	13h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới hạ áp tại trụ 53/142/6/4 thuộc trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	Lưới hạ áp tại trụ 53/142/6/4 thuộc trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	Cắt dừng dây tại trụ 53/142/6/4 thuộc trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	01-12-25	13h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/36 Áp A5 - 4 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/36 Áp A5 - 4 tuyến 480BC	Nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA trụ 53/142/6/36 Áp A5 - 4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Hòa, Xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trụ 53/142/6/36 trạm 25kVA Áp A5 - 4 tuyến 480BC	52	0,2614	0,0012	0,0101	0,0000	0,034	120
5	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 Long Khánh tuyến 476BC	Từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

6	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P nhánh rẽ 12,7kV Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P nhánh rẽ 12,7kV Đài tương niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/9B đến trụ 221/39/9B/11 Bến Trại tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/9B đến trụ 221/39/9B/11 nhánh rẽ 12,7kV Bến Trại tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 221/39/9B đến trụ 221/39/9B/11 nhánh rẽ 12,7kV Bến Trại tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Từ trụ 118/92 đến trụ 118/138/14 Truong Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/92 đến trụ 118/138/14 Truong Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Từ trụ 118/102/2 đến trụ 118/102/7/13 Truong Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/102/2 đến trụ 118/102/7/13 Truong Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 19 Phước Đức 2 tuyến 471PDC	Trạm 400kVA trụ 19 Phước Đức 2 tuyến 471PDC	Kiểm tra hệ thống đo đếm hạ áp, xử lý đo ghi xa trạm trụ 19 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 19 Phước Đức 2 tuyến 471PDC	79	0,6636	0,0013	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
12	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trụ 65/6 Suối Cao 12 tuyến 471PDC Trạm 50kVA trụ 65/9/5 Suối Cao 7 tuyến 471PDC Trạm 50kVA trụ 65/9/5/10 Suối Cao 19 tuyến 471PDC	Trạm 2x50kVA trụ 65/6 Suối Cao 12 tuyến 471PDC Trạm 50kVA trụ 65/9/5 Suối Cao 7 tuyến 471PDC Trạm 50kVA trụ 65/9/5/10 Suối Cao 19 tuyến 471PDC	Cắt, đầu lèo hạ áp, cắt dừng dây sang tải hạ áp từ trụ 65/6 đến trụ 65/9/5/10, xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 65/6, 65/9/5, 65/9/5/10 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Khu phố Suối Cao A phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 2x50kVA trụ 65/6 Suối Cao 12 tuyến 471PDC, trạm 50kVA trụ 65/9/5 Suối Cao 7 tuyến 471PDC, trạm 50kVA trụ 65/9/5/10 Suối Cao 19 tuyến 471PDC	97	0,8148	0,0016	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
13	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 80/5 Suối Cao 4 tuyến 471PDC Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PDC	Trạm 2x25kVA trụ 80/5 Suối Cao 4 tuyến 471PDC Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PDC	Cắt, đầu lèo hạ áp, cắt dừng dây sang tải hạ áp từ trụ 80/5 đến trụ 80/10, xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 80/5, 80/10 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 2x25kVA trụ 80/5 Suối Cao 4 tuyến 471PDC, trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PDC	87	0,7308	0,0014	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
14	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/4N/10 Phước Đông 38 tuyến 471PDC Trạm 250kVA trụ 42/4N/10/8 Phước Đông 25 tuyến 471PDC	Trạm 250kVA trụ 42/4N/10 Phước Đông 38 tuyến 471PDC Trạm 250kVA trụ 42/4N/10/8 Phước Đông 25 tuyến 471PDC	Cắt, đầu lèo hạ áp, cắt dừng dây sang tải hạ áp từ trụ 33/6 đến trụ 33/12, xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/4N/14, 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 250kVA trụ 42/4N/10 Phước Đông 38 tuyến 471PDC, trạm 250kVA trụ 42/4N/10/8 Phước Đông 25 tuyến 471PDC	187	1,5709	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
15	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 120 tuyến 471PDC	Từ trụ 42 đến trụ 120 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 120 tuyến 471PDC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

16	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lắp, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 170 đến trụ 170/6/3, từ trụ 170 đến trụ 170/6/3, từ trụ 167 đến trụ 167/7, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2T, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2P, từ trụ 165b đến trụ 165b/6 Phạm Hùng tuyến 477LH	Từ trụ 170 đến trụ 170/6/3, từ trụ 167 đến trụ 167/7, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2T, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2P, từ trụ 165b đến trụ 165b/6 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 170 đến trụ 170/6/3, từ trụ 167 đến trụ 167/7, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2T, từ trụ 167/4 đến trụ 167/4/2P, từ trụ 165b đến trụ 165b/6 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Đường dây 22kV Thanh Bình Tân Biên tuyến 478TBI	Từ trụ 37 đến trụ 159 tuyến 478TBI	Chặt tia cây xanh từ trụ 37 đến trụ 159 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 92/102 Thanh Tân 5 tuyến 476TH	Trạm 50kVA trụ 92/102 Thanh Tân 5 tuyến 476TH	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 92/102 Thanh Tân 5 tuyến 476TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Thanh Xuân xã Mỏ Công	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 92/102 Thanh Tân 5 tuyến 476TH	53	0,5074	0,0009	0,0266	0,0000	0,034	309
20	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 92/13A Thanh Tân 8 tuyến 476TH	Trạm 50kVA trụ 92/13A Thanh Tân 8 tuyến 476TH	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 92/13A Thanh Tân 8 tuyến 476TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Thạnh Hưng xã Tân Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 92/13A Thanh Tân 8 tuyến 476TH	32	0,3404	0,0006	0,0178	0,0000	0,034	343
21	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 25kVA trụ 85/24/1 Trần Thị Lệ Thủy tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/24/1 Trần Thị Lệ Thủy tuyến 479TH	Thay công tơ trạm 25kVA trụ 85/24/1 Trần Thị Lệ Thủy tuyến 479TH	Thay công tơ hỏng	3	Trần Thị Lệ Thủy tuyến 479TH	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/24/1 Trần Thị Lệ Thủy tuyến 479TH	1	0,0106	0,0000	0,0006	0,0000	0,034	343
22	01-12-25	07h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/32/1 Nguyễn Thanh Xuân tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/32/1 Nguyễn Thanh Xuân tuyến 479TH	Thay công tơ trạm 25kVA trụ 85/32/1 Nguyễn Thanh Xuân tuyến 479TH	Thay công tơ hỏng	3	Nguyễn Thanh Xuân tuyến 479TH	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/32/1 Nguyễn Thanh Xuân tuyến 479TH	1	0,0106	0,0000	0,0006	0,0000	0,034	343
23	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 85/93/1 Xóm Châm 1 tuyến 479TH	Trạm 50kVA trụ 85/93/1 Xóm Châm 1 tuyến 479TH	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 85/93/1 Xóm Châm 1 tuyến 479TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Hội Thành xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 85/93/1 Xóm Châm 1 tuyến 479TH	52	0,4979	0,0009	0,0260	0,0000	0,034	309
24	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/148B Bàu Rã 24 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/148B Bàu Rã 24 tuyến 479TH	Thay công tơ trạm 25kVA trụ 85/148B Bàu Rã 24 tuyến 479TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Bàu Rã xã Thanh Bắc	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/148B Bàu Rã 24 tuyến 479TH	31	0,2968	0,0005	0,0155	0,0000	0,034	309
25	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 34 Thanh Hòa 1 tuyến 479TH	Trạm 75kVA trụ 34 Thanh Hòa 1 tuyến 479TH	Thay công tơ trạm 75kVA trụ 34 Thanh Hòa 1 tuyến 479TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Thanh Hòa xã Tân Châu	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 34 Thanh Hòa 1 tuyến 479TH	68	0,6511	0,0012	0,0341	0,0001	0,034	309
26	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 33/25B Thanh Nghĩa 8 tuyến 477TH	Trạm 75kVA trụ 33/25B Thanh Nghĩa 8 tuyến 477TH	Thay công tơ trạm 75kVA trụ 33/25B Thanh Nghĩa 8 tuyến 477TH	Thay công tơ hỏng	3	Áp Thanh Nghĩa xã Tân Châu	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 33/25B Thanh Nghĩa 8 tuyến 477TH	147	1,4074	0,0026	0,0736	0,0001	0,103	926
27	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 99/8/21/30 Tuổi tiêu Hồ Thanh Tùng tuyến 473TH	Trạm 50kVA trụ 99/8/21/30 Tuổi tiêu Hồ Thanh Tùng tuyến 473TH	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 99/8/21/30 Tuổi tiêu Hồ Thanh Tùng tuyến 473TH	Thay công tơ hỏng	3	Tuổi tiêu Hồ Thanh Tùng tuyến 473TH	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 99/8/21/30 Tuổi tiêu Hồ Thanh Tùng tuyến 473TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309

28	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 90B/15 Tuổi tiêu Trần Văn Nhung tuyển 473TH	Trạm 50kVA trụ 90B/15 Tuổi tiêu Trần Văn Nhung tuyển 473TH	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 90B/15 Tuổi tiêu Trần Văn Nhung tuyển 473TH	Thay công tơ hồng	3	Tuổi tiêu Trần Văn Nhung tuyển 473TH	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 90B/15 Tuổi tiêu Trần Văn Nhung tuyển 473TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
29	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm (50+37,5)kVA trụ 112/17 Bưu Cục Tân Hội tuyển 473TH	Trạm (50+37,5)kVA trụ 112/17 Bưu Cục Tân Hội tuyển 473TH	Thay công tơ trạm (50+37,5)kVA trụ 112/17 Bưu Cục Tân Hội tuyển 473TH	Thay công tơ hồng	3	Áp Hội Thanh xã Tân Hội	Cắt FCO trạm (37,5+50)kVA trụ 112/17 Bưu Cục Tân Hội tuyển 473TH	51	0,4883	0,0009	0,0255	0,0000	0,034	309
30	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 114 UBND xã Tân Hội tuyển 473TH	Trạm 25kVA trụ 114 UBND xã Tân Hội tuyển 473TH	Thay công tơ trạm 25kVA trụ 114 UBND xã Tân Hội tuyển 473TH	Thay công tơ hồng	3	Áp Hội Thanh xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 114 UBND xã Tân Hội tuyển 473TH	42	0,4021	0,0007	0,0210	0,0000	0,034	309
31	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 94/41 Tuổi tiêu Trần Minh Tân tuyển 480SN	Trạm 50kVA trụ 94/41 Tuổi tiêu Trần Minh Tân tuyển 480SN	Thay công tơ trạm 50kVA trụ 94/41 Tuổi tiêu Trần Minh Tân tuyển 480SN	Thay công tơ hồng	3	Tuổi tiêu Trần Minh Tân tuyển 480SN	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 94/41 Tuổi tiêu Trần Minh Tân tuyển 480SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
32	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30 Đông Hà 5 tuyển 471SN	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30 Đông Hà 5 tuyển 471SN	Thay công tơ trạm 100kVA trụ 167/5/75/30 Đông Hà 5 tuyển 471SN	Thay công tơ hồng	3	Áp Đông Hà xã Tân Đông	Cắt FCO trạm 100kVA trụ 167/5/75/30 Đông Hà 5 tuyển 471SN	43	0,4117	0,0008	0,0215	0,0000	0,034	309
33	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, thảo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dờ trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dờ trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyển 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyển 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyển 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyển 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyển 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	01-12-25	08h00	01-12-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyển 476SD	Từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyển 476SD	Thay sứ chuỗi bị bê bắt trụ 131/7 và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyển 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt 03LBFCO trụ 131/1 tuyển 476SD	164	0,5764	0,0027	0,0319	0,0002	0,034	120
36	01-12-25	13h30	01-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/31/1 đến trụ 141/31/7 tuyển 476SD	Từ trụ 141/31/1 đến trụ 141/31/7 tuyển 476SD	Thay sứ đứng có hiện phồng điện trụ 141/31/4 và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 141/31/1 đến trụ 141/31/7 tuyển 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Khu phố Thanh Hòa phường Thanh Điện	Cắt 01LBFCO trụ 141/31/1 tuyển 476SD	157	0,5518	0,0026	0,0306	0,0001	0,011	40
37	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341 đến trụ 419 tuyển 471SD	Từ trụ 341 đến trụ 419 tuyển 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341 đến trụ 419 tuyển 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyển 471SD	Từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyển 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 414 đến trụ 414/24 tuyển 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C/1 đến trụ 341/30C/74 tuyển 478SD	Từ trụ 341/30C/1 đến trụ 341/30C/74 tuyển 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 341/30C/1 đến trụ 341/30C/74 tuyển 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

40	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tràng Bàng	Đội QLD Tràng Bàng	Trụ 35/15 tuyến 474TB	Trụ 35/15 tuyến 474TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 35/15 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh tuyến 474TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109
41	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tràng Bàng	Đội QLD Tràng Bàng	Trụ 34/14 tuyến 475TB	Trụ 34/14 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Cơ sở Chí Thâm	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 35/14 Cơ sở Chí Thâm tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109
42	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tràng Bàng	Đội QLD Tràng Bàng	Trụ 34/18 tuyến 475TB	Trụ 34/18 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tràng Bàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 35/18 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tràng Bàng tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109
43	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tràng Bàng	Đội QLD Tràng Bàng	Trụ 119 tuyến 471TB	Trụ 119 tuyến 471TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Gò Dầu	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 119 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Gò Dầu tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109
44	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tràng Bàng	Đội QLD Tràng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 146/1 Lộc Châu tuyến 473TB	Từ trụ 146/2 đến trụ 146/17 tuyến 473TB	Di dời TBA trụ 146/13 về trụ 146/13/6, phát quang hàng lang	Sửa chữa thường xuyên	5	Khu phố Lộc Châu phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 146/1 Lộc Châu tuyến 473TB	245	2,2635	0,0042	0,1227	0,0002	0,060	543
C. HOTLINE																				
Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngưng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự trù vật chất (Đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 209/8/8 Hải sản Gió Biển tuyến 476TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 209/8/12 Hải sản Gió Biển tuyến 476TD	Lắp đà, phụ kiện, kéo dây trung áp, nâng công suất TBA từ 2x50kVA lên 3x50kVA, lắp hệ thống đo đếm trụ 209/8/12 tuyến 476TD và nghiệm thu đóng điện	Theo yêu cầu khách hàng	8	Chi nhánh hải sản Gió Biển	Cắt LBFCO trụ 209/8/9, tháo hotline trụ 209/8/8 Hải sản Gió Biển tuyến 476TD	1	0,0077	0,0000	0,0000	0,0000	0,158	2.330	
2	01-12-25	07h30	01-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/112/17T Hùng Vương tuyến 476TD	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/112/17T Hùng Vương tuyến 476TD	Lắp đà, phụ kiện, kéo dây trung áp trụ 54/112/17T tuyến 476TD	Theo yêu cầu khách hàng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Hoà Thành	Công ty TNHH XL Vinh Phúc	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 114 Lý Thường Kiệt, tuyến 476TN, 482TN	Bảo trì DS, đấu hoàn chỉnh MBA tự dùng trụ 114 Lý Thường Kiệt, tuyến 476TN, 482TN	ĐTXD BS 2025	0	Không mất điện	Cắt LBS, 3LTD, DS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 482TN, 476TN (hotline cô lập 3 cô lò ngâm trên DS)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
1	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Hoà Thành	Đường dây 22kV đường tuyến 476TN, 482TN	Trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN	Cô lập lò ngâm trên DS và MBA cấp nguồn trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN	ĐTXD BS 2025	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 476TN, MC 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	01-12-25	08h00	01-12-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 114 Lý Thường Kiệt, tuyến 476TN, 482TN	Cô lập cò leo ngầm trên DS và MBA cấp nguồn trụ 114 Lý Thường Kiệt, tuyến 476TN, 482TN	ĐTXD BS 2025	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 90B Cửa Số2 tuyến 476TN - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
---	----------	-------	----------	-------	-------------------	------------------------------------	---	--	--	--------------	---	----------------	--	---	--------	--------	--------	--------	-------	---

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên